**BÀI: ÔN TẬP PHÉP NHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn tập ý nghĩa phép nhân: sự lặp lại, phép nhân là cách viết khác của tổng các số hạng bằng nhau; tên gọi các thành phần của phép nhân.

- Nhận biết tính chất giao hoán của phép nhân.

- Vai trò của số 0 trong phép nhân.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, các thẻ chấm tròn cho nội dung Cùng học.

- HS: SGK, đồ dùng học tập.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cả lớp. |
| - GV viết phép cộng các số hạng bằng nhau lên bảng lớp.- Yêu cầu HS viết phép nhân tương ứng vào bảng con và gọi tên các thành phần của phép nhân. VD: GV viết: 8 + 8- GV nhận xét. | - HS tìm hiểu hình ảnh và bài toán.- Theo dõi.- HS viết:8 x 2 = 16 Thừa số: 8 và 2; Tích: 16- Theo dõi. |
| **2. Bài học và thực hành (35 phút)** |
| **2.1. Hoạt động 1 (15 phút): Khám phá**a. Mục tiêu: Ôn tập ý nghĩa phép nhân: sự lặp lại, phép nhân là cách viết khác của tổng các số hạng bằng nhau; tên gọi các thành phần của phép nhân. Nhận biết tính chất giao hoán của phép nhân.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: nhóm, cả lớp. |
| **1. Ôn tập phép nhân.**- GV gắn các thẻ chấm tròn lên bảng lớp và yêu cầu HS tính tổng để tìm số chấm tròn có tất cả bao nhiêu?- Các số hạng của tổng như thế nào?- Trong tổng này số mấy được lặp lại? mấy lần?- Cái gì được lấy mấy lần?- Ta viết được phép nhân nào?- Các số hạng của tổng như thế nào thì tổng viết được thành phép nhân?- GV yêu cầu HS gọi tên các thành phần của phép nhân.**2. Giới thiệu tính chất giao hoán của phép nhân.****-** GV gắn các thẻ chấm tròn như trong SGK lên bảng cho HS quan sát.- GV thực hiện phương pháp nhóm các mảnh ghép cho HS thực hiện hai phép tính. + Bước 1: Nhóm chuyên gia Nhóm lẻ: 5 x 4 = ? Nhóm chẵn: 4 x 5 = ? + Bước 2: Nhóm mảnh ghép. HS chia sẻ rồi so sánh kết quả của hai phép tính.- GV gọi vài nhóm HS trình bày.- GV nhận xét, chốt: Khi đổi chỗ các thừa số trong một tích thì tích không thay đổi.**3. Ôn lại bảng nhân 2, bảng nhân 5.**- GV tổ chức cho HS chơi “Truyền điện” bảng nhân 2, nhân 5.- GV nhận xét, tuyên dương. | *-* HS: 3 + 3 + 3 + 3 = 12- Bằng nhau.- Số 3 được lặp lại 4 lần.*-* 3 được lấy 4 lần.- 3 x 4 = 12- Các số hạng bằng nhau.- Thừa số: 3 và 4; Tích: 12- HS quan sát.- HS thực hiện.- HS chia sẻ:- HS trình bày.+ Mỗi hàng 5 chấm tròn, có 4 hàng.  5 chấm tròn được lấy 4 lần:  5 x 4 = 20 Có tất cả 20 chấm tròn.+ Mỗi cột 4 chấm tròn, có 5 cột. 4 chấm tròn được lấy 5 lần: 4 x 5 = 20 Có tất cả 20 chấm trònKết luận: 5 x 4 = 4 x 5.- Theo dõi.- HS tham gia chơi.- Lắng nghe. |
| **2.2 Hoạt động 2: Luyện tập (16 phút)**a. Mục tiêu: Vận dụng vào làm toán cơ bản. Vai trò của số 0 trong phép nhân.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: cá nhân, lớp. |
| **-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.- GV hướng dẫn cách làm.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.- Gọi HS trình bày.- Gv nhận xét, tuyên dương.**-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 2.- GV hướng dẫn cách làm.- Yêu cầu HS làm vở, 1 HS làm bảng phụ.- Gv nhận xét, tuyên dương.**-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 3.- GV hướng dẫn cách làm.- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Truyền điện”- Gv nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc- Theo dõi.- HS thảo luận- HS trình bày. a) 3 x 5 = 5 x 3                         7 x 2 = 2 x 7                          b) 8 x 5 = 5 x 8  2 x 4 = 4 x 2- Lắng nghe.- HS nêu.- Theo dõi.- HS làm bài.a, Có 4 cái đĩa, mỗi đĩa có 2 cái kẹo. Ta có phép nhân  2 x 4 = 8Vậy trong hình có 8 cái kẹo.b, Có 4 cái đĩa, mỗi đĩa có 0 cái kẹo.Ta có phép nhân  0 x 4 = 0Vậy trong hình không có chiếc kẹo nào.Nhận xét: Số 0 nhân với số nào cũng bằng 0.- Lắng nghe.- HS nêu.- Theo dõi.- Tham gia chơi a, 2 x 3 = 6             10 x 2 = 20   6 x 2 = 12          1 x 2 = 2                          b, 5 x 7 = 35            5 x 8 = 40    9 x 5 = 45           1 x 5 = 5- Lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (4 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: cả lớp. |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”- GV chia lớp thành hai đội thi đua, đội nào đúng và xong trước thì thắng cuộc.- GV gắn các thẻ phép nhân lên bảng lớp để HS chọn các phép nhân có kết quả bằng nhau xếp vào 1 hàng.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học.- Dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Theo dõi.- HS tham gia chơi.- Lắng nghe. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................